

Bản án số: 20/2024/HS - ST
Ngày: 02-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bạ

Ông Nguyễn Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Đặng Đình D, sinh năm 1981 tại thành phố C, tỉnh H; nơi ĐKKHKT: Khu 3, phường B, thành phố C, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa(học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Ngọc L và con bà Vũ Thị K; có vợ: Nguyễn Thị P và 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo D: Bà Lê Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Những người làm chứng:

1. Anh Lương Văn H. Vắng mặt

2. Anh Bùi Văn Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 10 năm 2023, một đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân, lý lịch) đến đặt vấn đề với Đặng Đình D, nếu ai có nhu cầu mua số lô, số đề ngoài nhà nước thì bán và chuyển lại cho H để hưởng hoa hồng, D nảy sinh ý định bán số lô, số đề ngoài nhà nước để kiếm lời nên đồng ý.

Chiều ngày 27/10/2023 tại nhà ở của mình, D đã bán số lô số đề ngoài nhà nước cho nhiều người, khi có người mua số lô số đề, D sử dụng bút mực đen ghi vào 02 tờ giấy khổ A4, nếu người mua thắng thì ngày hôm sau đến gặp D đọc lại những số lô, số đề đã đánh và số tiền đánh nếu đúng như trong tờ giấy ghi thì D sẽ thanh toán tiền lô, đề. Khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, Bùi Văn Q, sinh năm 1973, trú tại H, C, H mua 10 số lô gồm các số 60, 70, 80, 40, 40, 50, 70, 54, 10, 90 mỗi số 13 điểm (01 điểm lô tương ứng 23.000 đồng) với tổng số tiền là 2.990.000 đồng; Lương Văn H, sinh năm 1978, trú tại thôn B 1, xã B, huyện L, tỉnh B mua 10 số đề gồm các số 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 mỗi số 220.000 đồng, tổng số tiền là 2.200.000 đồng. D viết các số lô, số đề Q và H mua vào tờ giấy A4 để trên bàn uống nước, rồi nhận số tiền 2.990.000 đồng từ Q, 2.200.000 đồng từ H. Ngoài ra cùng ngày, D còn bán số lô, số đề ngoài nhà nước cho một số người khác (không rõ nhân thân, lý lịch) với tổng số tiền là 42.703.500 đồng, được viết trong 02 tờ A4 (ký hiệu tờ 1, tờ 2), cụ thể như sau: tại tờ A4 ký hiệu “tờ 1” D đã bán 21 số lô (ngoài số lô đã bán cho Q) được 286 điểm (01 điểm lô tương ứng 23.000 đồng) với tổng số tiền là 6.578.000 đồng, đã bán 111 số đề được 22.750 điểm (01 điểm số đề tương ứng 1.000 đồng) với tổng số tiền là 22.750.000 đồng. Tại tờ A4 ký hiệu “tờ 2”: D đã bán 33 số lô được 436 điểm, tổng số tiền 10.028.000 đồng; đã bán 6 cặp lô xiên 2 được 23.000 đồng và 5 cặp lô xiên 3 được 26.500 đồng; D bán 178 số đề (ngoài số đề đã bán cho H) được 3.088 điểm với số tiền 3.088.000 đồng; 09 số đề ba càng được số tiền 210.000 đồng.

Tổng số tiền D đã bán số lô, số đề ngày 27 tháng 10 năm 2023 là 47.893.500 đồng.

Về hình thức chơi: Người chơi sẽ chọn hai số tự nhiên từ 00 đến 99 để mua làm số lô hoặc số đề. Các số lô, số đề người chơi đã mua hàng ngày căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để so sánh với các giải thưởng để tính thắng thua, nếu số lô người chơi mua trùng với hai số cuối của một trong tất cả các giải thưởng thì thắng, không trùng thì thua. Với số đề người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì thắng, không trùng thì thua. Quy định 01 điểm lô tương ứng 23.000 đồng, nếu thắng được 80.000 đồng; Số đề người chơi mua 1.000 đồng khi thắng được 70.000 đồng. Khi các số lô, số

đề người mua không trúng tức là người chơi thua bạc, số tiền thua là số tiền người chơi đã bỏ ra mua các số lô, số đề ban đầu. Người chơi sẽ thanh toán tiền thắng thua với Dũng sau khi kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng.

Đến 18 giờ 13 phút cùng ngày, khi D đang ngồi tại bàn uống nước ngoài sân nhà thì bị Phòng Cảnh sát Hình sự - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, thu giữ 02 tờ giấy A4 có ghi các số tự nhiên, D khai là các tờ giấy ghi số lô số đề đã bán được; 01 điện thoại Iphone màu hồng bên trong có lắp sim 0967668852; 01 bút bi mực; số tiền 15.250.000 đồng là số tiền bán số lô số đề ngày 27/10/2023.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSCL ngày 18/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố Đặng Đình D về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s và p khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 để xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất so với đề nghị của Viện kiểm sát. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Đặng Đình D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm p, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65 của BLHS; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo D từ 26 tháng đến 29 tháng cho hưởng án treo, thời thử thách từ 52 đến 58 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Đình D cho UBND phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi loại Mygel đã qua sử dụng. Tịch

thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 15.250.000đồng. Truy thu của bị cáo Đặng Đình D số tiền 32.643.500đồng.

Về án phí: Bị cáo Đặng Đình D được miễn nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đặng Đình D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 27/10/2023, tại nhà ở của mình ở khu 3, phường B, Thành phố C, tỉnh H, Đặng Đình D có hành vi bán số lô cho Bùi Văn Q với số tiền 2.990.000 đồng, bán số đề cho Lương Văn H với số tiền 2.200.000 đồng và bán số lô, số đề cho một số người khác (không xác định được nhân thân lý lịch) số tiền 42.703.500 đồng. Tổng số tiền D bán số lô số đề là 47.893.500 đồng. Khoảng 18 giờ 13 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, thu giữ vật chứng. Vì vậy, đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo Đặng Đình D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trật tự công cộng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình nhưng vì mục đích lợi nhuận, bị cáo thực hiện hành vi sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền bị cáo D đánh bạc với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 47.893.500đồng. Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người khuyết tật nặng, có bố mẹ đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Trước khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật tại vụ án này, bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, xử phạt

bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo vẫn có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét việc bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ: 01 chiếc bút bi loại My Gel đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đối với số tiền 15.250.000đồng là số tiền bị cáo do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS.

Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 32.643.500đồng mà bị cáo Đặng Đình D đã bán số lô số đề cho những người khác, hiện chưa thu giữ được nên cần truy thu của bị cáo để nộp Ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 46 BLHS.

[6] Trong vụ án, đối với Lương Văn H, Bùi Văn Q đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, chưa có tiền án tiền sự liên quan đến hành vi đánh bạc nên Công an thành phố Chí Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và Q là phù hợp. Đối với người đàn ông tên H và những người mua số lô, số đề ngày 27/10/2023 của D do không xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy vậy, bị cáo D là người khuyết tật nặng nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65; các điểm p, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đình D phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Đặng Đình D 26 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 52 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Đình D cho UBND phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 15.250.000 đồng đựng trong 01 phong bì số 311/KL-KTHS, mặt sau có 02 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 02 chữ ký niêm phong mẫu.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi My gel đã qua sử dụng.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố Chí Linh và Chi cục THADS thành phố Chí Linh ngày 22/01/2024).

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 BLHS. Truy thu số tiền 32.643.500 đồng từ bị cáo Đặng Đình D.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Đình D được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Đình D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT Công an thành phố Chí Linh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THA hình sự - Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Chu Thị Thu Hương